HỎI NHANH — ĐÁP GỌN

6 câu thợ hay hỏi nhất

Trộn bao nhiêu nước?

3,50 - 3,75 lít nước sạch cho một bao 25kg. Cho bột vào nước từ từ, trộn bằng máy khuấy đến khi hỗn hợp đồng nhất, không vón cục.

Khe hở nhỏ nhất rót được là bao nhiêu?

Lỗ hổng tối thiểu **10mm**. Lỗ hổng lớn hơn thì liên hệ bộ phận kỹ thuật.

Rót thế nào cho đầy khe?

Rót **liên tục từ một phía**, bảo đảm vữa tự chảy và lấp đầy toàn bộ khe hở. Dưới đáy cột thì luồn dây thép kéo qua kéo lại giúp vữa điền đầy.

Một bao rót được bao nhiêu?

Khoảng **13,2 lít** vữa. TDS ghi định mức **~76 bao** 25kg cho 1m³ vữa.

Nền có phải làm ẩm không?

Có. Tưới nước **bão hoà bề mặt (SSD)** trước khi rót, nhưng phải bảo đảm **không còn nước đọng** trong khe hở.

Cường độ phát triển thế nào?

Cường độ chịu nén **≥ 10,5MPa sau 1 ngày**, ≥ 15,0MPa sau 3 ngày, ≥ 22,5MPa sau 7 ngày và ≥ 30,0MPa sau 28 ngày. Thời gian ninh kết bắt đầu ≥ 05 giờ, kết thúc ≤ 12 giờ.

Còn thắc mắc? **Quét QR Zalo OA ở bìa sau** — kỹ sư BUMATECH tư vấn trực tiếp, phản hồi trong giờ làm việc.

BUMATECH

Keo dán gạch • Chống thấm • Vữa khô • Hoá chất xây dựng

BUILD BETTER · LIVE GREENER

THÀNH VIÊN

SINGAPORE GREEN BUILDING COUNCIL MEMBER

VGBC STANDARD MEMBER

TRỤ SỞ CHÍNH
154/1/5 Cống Lở, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG
91 Hoàng Bật Đạt, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

NHÀ MÁY
820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN

FACEBOOK · YOUTUBE · ZALO OA · CHI TIẾT

ĐỊNH MỨC NHANH — BAO 25kg

1 bao	5 bao	10 bao	76 bao
13,2 lít	65,8 lít	131,6 lít	1,0m³

Quy đổi từ định mức TDS ~76 bao 25kg cho 1m³ vữa
Lỗ hổng tối thiểu 10mm — lớn hơn thì liên hệ bộ phận kỹ thuật

VỮA RÓT BÙ CO NGÓT
Vữa rót gốc xi măng một thành phần, tự san bằng — đế máy, bu lông neo, khe hở và hốc tường, cường độ nén 28 ngày ≥ 30,0MPa

BUMA-MOTA · VỮA XÂY DỰNG

VỮA RÓT BÙ CO NGÓT GỐC XI MĂNG

BuMaFILL 30

Vữa rót gốc xi măng một thành phần, bù co ngót, tự san bằng — chỉ trộn với nước sạch, chảy vào khe hở phức tạp và lấp đầy không để lại bọt khí.

TỰ SAN BẰNG · KHÔNG CO

NÉN ≥ 30,0MPa

LỖ HỔNG TỐI THIỂU 10mm

ĐỊNH MỨC QUY ĐỔI

~ 76

bao 25kg cho 1m³ vữa
lỗ hổng tối thiểu 10mm



~ 76
bao 25kg tạo ra 1m³ vữa — lỗ hổng tối thiểu 10mm

BUILD BETTER
LIVE GREENER

01 VÌ SAO CHỌN BuMaFILL 30?

Chân đế máy và bu lông neo cần vữa chảy được vào khe hẹp mà không để lại bọt khí, rồi **không co lại** khi đóng rắn. **BuMaFILL 30** làm đúng hai việc đó: độ chảy ban đầu ≥ 200mm và độ thay đổi chiều dài luôn nằm trong khoảng 0 ≤ S ≤ +3.

ĐỘ CHẢY LỎNG XUẤT SẮC

Độ chảy ban đầu ≥ 200mm, sau 30 phút ≥ 180mm
Chảy vào khe hở phức tạp, lấp đầy không để lại bọt khí

BÙ CO NGÓT KIỂM SOÁT ĐƯỢC

Độ thay đổi chiều dài 0 ≤ S ≤ +3 theo TCVN 9204:2012
Độ nở và tách nước của hỗn hợp bằng 0

PHÁT TRIỂN CƯỜNG ĐỘ SỚM

≥ 10,5MPa sau 1 ngày · ≥ 15,0MPa sau 3 ngày
≥ 22,5MPa sau 7 ngày · ≥ 30,0MPa sau 28 ngày

02 TIÊU CHUẨN & KẾT QUẢ THỬ

TCVN 9204:2012 · ASTM C1437-20 · ASTM C349-24 · ASTM C940-22 · ASTM C403/C403M-23

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Độ chảy ban đầu	TCVN 9204:2012 · ASTM C1437-20	≥ 200mm
Độ chảy sau 30 phút	TCVN 9204:2012 · ASTM C1437-20	≥ 180mm
Cường độ chịu nén sau 1 ngày	TCVN 9204:2012 · ASTM C349-24	≥ 10,5MPa
Cường độ chịu nén sau 3 ngày	TCVN 9204:2012 · ASTM C349-24	≥ 15,0MPa
Cường độ chịu nén sau 7 ngày	TCVN 9204:2012 · ASTM C349-24	≥ 22,5MPa
Cường độ chịu nén sau 28 ngày	TCVN 9204:2012 · ASTM C349-24	≥ 30,0MPa
Độ thay đổi chiều dài mẫu đóng rắn	TCVN 9204:2012	0 ≤ S ≤ +3
Độ nở và tách nước của hỗn hợp	ASTM C940-22	0
Thời gian ninh kết (bắt đầu · kết thúc)	ASTM C403/C403M-23	≥ 05 giờ · ≤ 12 giờ

*Kích thước cốt liệu ≤ 2,5mm · Không chứa clorua · Số liệu theo TDS **BuMaFILL 30** v2026.10 — kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm.*

03 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

25 kg mỗi bao	**3,50 - 3,75** lít nước mỗi bao	**≥ 30,0** MPa nén 28 ngày
≥ 10 mm lỗ hổng tối thiểu	**30** phút thi công ở 35°C	**12** tháng hạn sử dụng

Màu xám · Kích thước cốt liệu ≤ 2,5mm · Nhiệt độ bề mặt thi công 10 - 40°C · Thời gian thi công tối thiểu 30 phút ở 35°C · Hạn sử dụng 12 tháng khi bao chưa mở · Lưu trữ nơi khô mát, có bóng râm.

04 PHẠM VI SỬ DỤNG

- ✓ Đế máy và thiết bị nhỏ · bu lông neo và thanh cốt thép
- ✓ Khe hở và hốc tường · cột chống và khung thép nhẹ
- ✓ Bản mặt cầu loại nhỏ · sửa chữa kết cấu
- ✓ Rót vữa tấm sàn đúc sẵn
- ✓ Lỗ hổng tối thiểu **10mm** — lớn hơn thì liên hệ bộ phận kỹ thuật

*Nền bê tông phải sạch bụi, dầu mỡ, lớp yếu và tạp chất · Làm ẩm bão hoà bề mặt (SSD) trước khi rót, bảo đảm **không còn nước đọng** trong khe hở · Ván khuôn dựng kín khít, chắc chắn để tránh rò rỉ vữa.*

05 THI CÔNG 8 BƯỚC


1 Vệ sinh nền bê tông


2 Làm ẩm bão hoà SSD


3 Dựng ván khuôn kín khít


4 Đong 3,50 - 3,75 lít nước


5 Đổ từ từ bao 25kg


6 Trộn máy đến đồng nhất


7 Rót liên tục từ một phía


8 Giữ ẩm bảo dưỡng

Lưu ý vàng: Rót liên tục **từ một phía** để vữa tự chảy và lấp đầy toàn bộ khe hở · Luồn dây thép kéo qua lại dưới đáy cột giúp vữa điền đầy · **Không thêm xi măng, cát hay phụ gia** vào sản phẩm · Giữ ẩm bề mặt sau khi rót để tránh mất nước sớm